

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯƠNG KHÊ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42/2021/HS-ST  
Ngày 29 - 10 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Trọng Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quốc Thảo; ông Phan Văn Tiến.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Bích Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thuần Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLST-HS ngày 05/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 18/10/2021, đối với bị cáo:

Lê Đức T; sinh ngày 19/8/2002; tại xã H, huyện H, tỉnh Hà T; nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1980; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 12/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 13/2021/HS-ST, chưa chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/7/2021 cho đến nay; có mặt.

**- Bị hại:** Ông Trương Minh L, sinh năm 1968; trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Văn T; sinh năm 1977; trú tại: Thôn V, xã Hương V, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh Phan Đình D; sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện H, tỉnh H; vắng mặt.

+ Anh Lê Hữu T; sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố 17, thị trấn H, huyện H, tỉnh H; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 14/5/2021, Lê Đức T, trú tại thôn V, xã H, huyện H đi chăn trâu về thì thấy vợ chồng ông Trương Minh L đang làm việc ngoài đồng, biết nhà không có người trông coi nên T điều khiển xe mô tô BKS 60L9 - 0024 đến phía sau nhà ông L, trèo hàng rào đi vào nhà, thấy cửa chính không khóa nên Th mở cửa đi vào phòng khách, rồi đi tiếp vào phòng ngủ thì phát hiện có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, loại Redmi note 7, màu đen để tại tủ tivi, T lấy chiếc điện thoại cất dấu trong người rồi đi về. Sau đó, T đem chiếc điện thoại bán cho anh Phan Đình D tại tổ dân phố 06, thị trấn H với giá 1.400.000đ, T đã dùng số tiền này để tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 14/2021/KLĐG ngày 08/7/2021 của Hội đồng định giá huyện Hương Khê xác định 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, loại Redmi note 7, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 1.500.000đ.

*Vật chứng thu giữ:*

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, loại Redmi note 7, màu đen, đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu DAYANG, màu nâu, BKS 60L9-0024, xe đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hương Khê để bảo quản và chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại ông Trương Minh L đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS-HK ngày 28/9/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Lê Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan mà xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Đức T về tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đức Th từ 06 đến 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 13/2021/HS-ST ngày 12/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 31/12/2020 đến ngày 09/02/2021 (của bản án số 13/2021/HS-ST). Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe

mô tô BKS: 60L9- 0024 cho ông Lê Văn T và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Đức T tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa là phù hợp, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 14/5/2021, Lê Đức Th điều khiển xe mô tô BKS 60L9-0024 đến nhà ông Trương Minh L ở thôn T, xã H rồi đi vào phòng ngủ lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, loại Redmi note 7, màu đen, đã qua sử dụng, gây thiệt hại 1.500.000đ.

Mặc dù giá trị tài sản bị cáo T lấy trộm dưới 2.000.000đ, nhưng do tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội T đang có tiền án về hành vi Trộm cắp tài sản. Vì vậy, Cáo trạng số 36/CT-VKS-HK ngày 28/9/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Lê Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện mua lại chiếc điện thoại để trả lại cho bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị về tội danh, mức hình phạt và biện pháp áp dụng xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các biện pháp tư pháp:

- Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu DAYANG, màu nâu, BKS 60L9-0024, ông Lê Văn T mua lại của anh Lê Hữu T thợ sửa chữa xe máy, Lê Đức T dùng làm phương tiện phạm tội vào ngày 14/5/2021. Xét thấy việc mua bán là ngay tình, không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên được trả lại cho ông Lê Văn T quản lý, sử dụng, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Đối với anh Phan Đình D là người mua tài sản do Lê Đức T lấy trộm nhưng không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, tiết thứ nhất điểm s khoản 1, Điều 51; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 228 Bộ luật Dân sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1, Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo Lê Đức T phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đức T 08 (tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 13/2021/HS-ST ngày 12/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 17 (mười bảy) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 31/12/2020 đến ngày 09/02/2021 (của bản án số 13/2021/HS-ST). Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.
3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho ông Lê Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu DAYANG, màu nâu, BKS 60L9-0024, số khung VMXPCG0012U - 309012, số máy VTRDY150FMG – 80309012 đã qua sử dụng.  
*(Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh).*
4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày

nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Lê Trọng Hùng**